

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HS - ST

Ngày: 09-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

2/ Ông Nguyễn Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2020/QĐXXST – HS ngày 25/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn V**, sinh năm 1965. Tại: Campuchia. Nơi ĐKKHKT: Tổ 9, Khu phố 4, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: Phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn H (chết) và bà Trần Thị H1 (chết); Vợ: Lê Thị N, có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/11/2019 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1969. Địa chỉ: Phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/11/2019, trong lúc Phạm Văn V đang điều khiển xe mô tô biển số 68X1-66XX đi trên khu vực xã Tân P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để chạy xe ôm thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên V điều khiển xe mô tô đến khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở TPT, thuộc xã Tân P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy. Tại đây, V gặp một người nam (Không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) để hỏi mua ma túy với số tiền 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng thì người nam đồng ý bán. Khi đó, V đưa cho người nam số tiền 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng thì người nam đưa cho V 01 (một) gói thuốc hiệu Jet bên

trong có chứa chất ma túy rồi V cất gói thuốc vào trong túi quần phía trước, bên phải của V rồi điều khiển xe mô tô biển số 68X1-66XX đi về thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trên đường đi, V mở gói thuốc hiệu Jet ra để xem thì V thấy bên trong gói thuốc có 01 (một) gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất ma túy rồi V bỏ lại gói thuốc vào trong túi quần phía trước, bên phải và tiếp tục đi về Bình Dương. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 19/11/2019, khi V điều khiển xe mô tô biển số 68X1-66xx đi đến trước nhà số x, khu 11, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một và Công an phường P yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở bên trong túi quần phía trước, bên phải. Vật chứng thu giữ, gồm: 01 (một) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh, biển số 68X1-66XX.

Căn cứ Kết luận giám định số 855 ngày 26/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư có chữ ký người bị bắt Phạm Văn V, cán bộ niêm phong Lê Văn S và hình dấu đỏ của Công an phường P, thành phố T là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,1819 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,0033 gam.

Đối với người nam có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn V, quá trình điều tra xác định: V không biết họ tên và địa chỉ cư trú của người nam này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh, biển số 68X1-66XX, số khung: BE4242D-VN122XXX, số máy: E412-VN122XXX thu giữ của Phạm Văn V, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do anh rể của V là anh Lê Văn Đ, sinh năm 1969, cư trú tại phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2018, anh Đ cho V mượn xe mô tô biển số 68X1-66XX để sử dụng, việc V sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội anh Đ không biết. Ngày 14/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô biển số 68X1-66XX cho anh Đ. Hiện tại, anh Đ không có yêu cầu gì đối với Phạm Văn V.

Cáo trạng số 118/CT-VKS-HS ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Phạm Văn V, cán bộ niêm phong Lê Văn S và hình dấu đỏ công an phường P, thành phố T, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 1,0033 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi cất giữ 1,1819 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Phạm Văn V, cán bộ niêm phong Lê Văn Sang và hình dấu đỏ công an phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 1,0033 gam.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2019.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Phạm Văn V, cán bộ niêm phong Lê Văn Sang và hình dấu đỏ công an phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 1,0033 gam. (Theo Kết luận giám định số 855/MT – PC09 ngày 26/11/2019).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 119.20 ngày 06/4/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo